

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 26/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thái, bà Tạ Thị Mỹ Hòa;

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Minh –Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021; Thông báo số 78/TB-THS, ngày 13/8/2021 đối với bị cáo:

Ung Minh H, sinh ngày 22/12/1996; Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ung Văn H, sinh năm 1970 và bà Mai Thị M, sinh năm 1971; có vợ Huỳnh Thị N, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/4/2017, bị Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Quốc V, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Đ, ĐBT, SH, Phú Yên. Có mặt.

2. Lê Văn Đ, sinh năm 1999; Nơi cư trú: KP. C, thị trấn C, huyện T, Phú Yên. Vắng mặt.

3. Trần Thị Phước L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Kp. L, phường 9, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

4. Mai Thị M, sinh năm 1971; Nơi cư trú: PL, xã H, huyện P, Phú Yên. Vắng mặt.

5. Lê Hoàng A, sinh năm 1987; Nơi cư trú: 35/2 Kp. CVA, phường 5, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Thị N, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Kp. N, phường 9, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

2. Lê Quang H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: 149 VVT, KP L, phường 9, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/6/2020, Ung Minh H nhặt được 01 túi nilon bên trong chứa hai hộp giấy màu đen tại khu Quân đội gần sân bay T thuộc thị xã Đ, H đem về phòng trọ của Lê Văn Đ, Nguyễn Quốc V thuê trọ nhà của bà Huỳnh Thị Phước L tại khu phố N, phường 9, thành phố T, Phú Yên, H mở một hộp ra xem thì thấy bên trong có một quả lựu đạn, nghĩ hộp còn lại cũng chứa vật tương tự, H biết các vật đã nhặt được là vật liệu nổ nhưng không giao nộp cho cơ quan chức năng mà cất vào trong ngăn học bàn tại phòng trọ.

Ngày 09/6/2020, H cùng Đặng Ngọc H, Nguyễn Quốc V, Lê Hoàng A thuê xe taxi đi đến huyện S để giải quyết việc tranh chấp đất đai giúp Ngọc H, đến nơi không gặp được người cần tìm nên cả nhóm đi về xã H, huyện P thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ của H 02 con dao, 01 côn nhị khúc và 01 bình xịt hơi. Tiếp tục kiểm tra nơi H lưu trú tại phòng thuê trọ của Đ và V, lực lượng chức năng phát hiện và tạm giữ một vật bằng kim loại có hình dáng giống quả lựu đạn và 01 chai nhựa được cắt ghép lại giữa nắp có khoan lỗ nhỏ gắn sợi dây do H đã cất giấu tại đây.

Tại kết luận giám định số 1089/C09C-DD ngày 03/11/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: vật bằng kim loại không phải là lựu đạn (đây là mô hình lựu đạn vì không có kíp nổ), bên trong vật này chứa

hỗn hợp của thuốc nổ đen và thuốc pháo có tổng khối lượng là 25,08 gam; trên chai nhựa không có phụ kiện nổ, bên trong chai nhựa chứa hỗn hợp của thuốc nổ đen và thuốc pháo có tổng khối lượng là 177,06 gam.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSPY-P1 ngày 23/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Ung Minh H về tội “tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ung Minh H vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Kết luận bị cáo Ung Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”; Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo Ung Minh H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy tất cả vật chứng thu giữ có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên; Tuyên trả cho bị cáo Ung Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo F9, màu xanh. Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ung Minh H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng

thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/6/2020, Ung Minh H nhặt được một mô hình lựu đạn và 01 chai nhựa cắt ghép bên trong có chứa tổng cộng 202,14 gam hỗn hợp thuốc nổ đen và thuốc pháo, H không giao nộp cho các cơ quan chức năng để xử lý mà đem về cất giấu tại phòng trọ của Lê Văn Đ và Nguyễn Quốc V tại khu phố N, phường 9, thành phố T, Phú Yên, đến ngày 09/6/2020 thì bị lực lượng chức năng phát hiện thu giữ. Do đó Cáo trạng số 13/CT-VKSPY-P1 ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Ung Minh H về tội tàng trữ trái phép vật liệu nổ theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ung Minh H nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý vật liệu nổ của Nhà nước, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng nên cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Đối với Lê Văn Đ, Nguyễn Quốc V và Trần Thị Phước L (chủ dây trọ) không biết việc H cất giữ 02 vật chứa thuốc nổ tại phòng trọ. Quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác thể hiện những người này có trao đổi, thỏa thuận với H về việc cất giữ 02 vật chứa thuốc nổ, do đó không đồng phạm với H về tội tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, trên phong bì có ký hiệu A1 và đóng dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa: 01 vật bằng kim loại dạng hình cầu, bề mặt sơn màu xanh, bên ngoài có các khía kiểu mắc na, phần đầu được tháo rời, phần đáy có lỗ thủng; 01 vỏ vệt đã được tháo rời, chốt vẫn còn, phía dưới đang gắn 01 ống kim loại, bên trong ống rỗng (không có kíp); hỗn hợp của thuốc nổ đen và thuốc pháo; 01 phong bì dán kín, trên phong bì có ký hiệu A2 và đóng dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa: 01 chai nhựa đã bị cắt và ghép lại với nhau, bên ngoài dán lớp băng keo đen, nắp chai bằng nhựa màu xanh, bên trong chai rỗng; các đoạn dây có chiều dài khác nhau, bên ngoài bọc lớp chất màu xám và 01 thanh kim loại, bên ngoài bọc lớp chất màu xám, một đầu sơn màu đỏ; hỗn hợp thuốc nổ đen và thuốc pháo.

Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu oppo F9, màu xanh là tài sản của bị cáo và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. (Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).

[6] Về án phí: Bị cáo Ung Minh H bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ung Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 305; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Ung Minh H – 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín, trên phong bì có ký hiệu A1 và đóng dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa: 01 vật bằng kim loại dạng hình cầu, bề mặt sơn màu xanh, bên ngoài có các khía kiểu mắc na, phần đầu được tháo rời, phần đáy có lỗ thủng; 01 mỏ vệt đã được tháo rời, chốt vẫn còn, phía dưới đang gắn 01 ống kim loại, bên trong ống rỗng (không có kíp); hỗn hợp của thuốc nổ đen và thuốc pháo.

- 01 phong bì dán kín, trên phong bì có ký hiệu A2 và đóng dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa: 01 chai nhựa đã bị cắt và ghép lại với nhau, bên ngoài dán lớp băng keo đen, nắp chai bằng nhựa màu xanh, bên trong chai rỗng; các đoạn dây có chiều dài khác nhau, bên ngoài bọc lớp chất màu xám và 01 thanh kim loại, bên ngoài bọc lớp chất màu xám, một đầu sơn màu đỏ; hỗn hợp thuốc nổ đen và thuốc pháo.

Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên.

- Tuyên trả cho bị cáo Ung Minh H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu oppo F9, màu xanh. Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận

vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về án phí: Bị cáo Ung Minh H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao (1);
- VKSND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh (2);
- PV 27 (1);
- PC 01 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hùng

